CÔNG TY CỎ PHÀN KHO VẬN VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI

Số : 12 IL.../2020/CV-vXT

CỢNG HÒA XÃ HỘ CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tịc do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2020

# CÔNG BÓ THÔNG TIN TRÊN CÓNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỮNG KHOÁN NHÀ NƯỚC, SGDCK HÀ NỢI 

Kinh gủii: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước<br>- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty: Công ty Cổ phần kho vận và dich vụ thương mại
Mã chứng khoán: VXT
Địa chỉ trụ sở chính: Số 473 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại: $04.38623566 \quad$ Fax: 04.38621214
Người thực hiện công bố thông tin: Đỗ Trường Giang
Địa chi: Số 473 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0901702279
Loại thông tin công bố $\quad 24$ giờ $\square \quad 72$ giờ $\square$ bất thường $\square$ theo yêu cầu $\square$ dịnh kỳ $\square$ Nội dung thông tin công bố:

## Công ty Cổ phần Kho Vận và Dịch Vụ Thương Mại thông qua Nghị quyết và biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn http://www://vinatranco.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Digitally signed by Công
OOng ty Cổ dịch vụ thương mại
DN:

## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIẸ́T NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## NGHI QUYÉT

## ĐẠI HộI ĐỎNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CP KHO VẬN VÀ DVTM

- Căn cú Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cú Điều lệ cua Công ty CP Kho vận và DVTM
- Căn cứ biên bản họp Đại hội cổ đông thuờng niên năm 2019 của Công ty CP Kho vận và DVTM ngày 16 tháng 06 năm 2020.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ("ĐHĐCĐ") của Công ty CP Kho vận và Dịch vụ thương mại tổ chức tại văn phòng Công ty ngày 16 tháng 06 năm 2020 đã nhất trí:

## QUYÉT NGH!

1. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Báo cáo SXKD năm 2019 \& kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

ĐHĐCĐ phê chuẩn thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AASC; thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019.

Các chỉ tiêu chính về kết quả hoạt động như sau:( $Đ V T:$ triệu đồng)

| Tổng doanh thu SXKD | $\mathbf{1 6 4 . 0 8 8}$ |
| :--- | ---: |
| Tổng chi phí | $\mathbf{1 5 8 . 5 1 7}$ |
| Lợi nhuận trước thuế | $\mathbf{5 . 5 7 1}$ |
| Lợi nhuận sau thuế | 3.981 |
| Lãi cơ bản trên cổ phiếu | $16.94 \%$ |
| Các chỉ tiêu tài chính |  |
| Tài sản ngắn hạn | 50.013 |
| Tài sản dài hạn | 19.255 |
| Tổng tài sản | 69.268 |
| Nợ phải trả | 41.130 |
| Vốn chủ sở hữu | 28.138 |
| Tổng nguồn vốn | $\mathbf{6 9 . 2 6 8}$ |

- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020
( Đơn vị:triệu đồng)

| Stt | Chỉ tiêu | Doanh thu |
| :---: | :--- | ---: |
| I | Doanh thu | $\mathbf{1 2 9 . 0 0 0}$ |
| 1 | Kinh doanh thương mại | 115.000 |
| 2 | Giao nhận vận tải | 2.500 |
| 3 | Kinh doanh kho | 11.500 |
| II | LNTT | $\mathbf{3 . 8 3 5}$ |

2. Thông qua báo cáo của $\mathrm{H} Ð \mathrm{Q}$ về công tác quản trị công ty năm 2019.
3. Thông qua báo cáo Ban kiểm soát Công ty thẩm định về công tác quản lý điều hành công ty của $\mathrm{HĐQT}$ và TGĐ.
4. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2019
5. Thông qua mức chi trả cổ tức năm 2020 và thù lao HDQT và Ban kiểm soát năm 2020.
6. Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 củạ Công ty.
7. Thông qua tờ trình tăng vốn điều lệ Công ty từ 23.504 .000 .000 đồng 36.000.000.000 đồng
8. Thông qua tờ trình bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.
9. Thông qua biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Nghị quyết này đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP Kho vận và Dịch vụ thương mại và có hiệu lực kể từ ngày 16 tháng 6 nǎm 2020. Hội đồng quản trị Công ty căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện.


Nguyễn Vạn Xuân

CONG TY CP KIIO VANV VA DVTM
VINATRANCO

CONG HOA XA HOI CHO NGHIA VIET NAM
Díe lig - Tif do - Hannh phese

## BIÊN BȦN HOP

DĄI HǪI ĐÓNG CÓ ĐÓNG THƯỚNG NIÊN NÄM 2020 CÔNG TY CÓ PHÁN KHO VẬN VA DVTM

## Tru sờ Công ty : Số 473 Minh Khai - Quận Hai Bà Trıng- Thành Phố Hà Nội

 Mã số doanh nghiệ̣: 0100107691 cấp là̉n đầu ngày 21/7/2005 - đãng ký thay đối là̀n thứ 18 ngày 09/09/2019Hôm nay, hồi 8 h00 ngày $16 / 6 / 2020$ công ty CP Kho vận và DVTM đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 tại Văn phòng Công ty CP kho vận và DVTM 473 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy - Quận Hai Bà Trưng, Hả Nọi.

Đại hội đã nghe Ông Phan Ngọc Tân thông báo kiếm tra tư cách cố đông đến dụ̣ đại hội. Đến dựkhại mạc Đại hội có $37 / 106$ cổ đông đại diện cho : 1.923 .127 cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện hợp pháp đươc úy quyèn, chiếm tỳ lệ $81.8 \%$ tổng số vốn diều lệ của Công ty tham dự Đại hội. Cân cứ Diêu u lệ Công ty Cồ phần kho vận và DVTM, Đại hội đủ điều kiện tiến hành.

Sau phần khai mạc và giới thiệu đại biếu, Ông Phan Ngọc Tân giới thiệu Đoàn chủ tịch gồm Ông Nguyễn Vạn Xuân - Chủ tịch HĐQT, ông Nguyễ Kim Cương - Tồng Giám đốc Công ty.
Chủ tọa Đại hội đã cử bà Đặng Thu Thủy, bà Trịnh Thanh Hồng làm thu ký
Chủ tọa đề cử danh sách ban kiểm phiếm Đại hội gồm:

1. Ông Nguyến Văn Thin - Trương BKP
2. Bà Đinh Thị Mai - Thành viên BKP
3. Bà Trần Thị Vân Anh - Thành viên BKP
4. Bà Lê Hồng Trang - Thành viên BKP
5. Bà Trần Thị Thu Hương - Thành viên BKP

ĐH biếu quyết thông qua: $100 \%$
Chủ tọa $Đ H$ thông qua chương trình, quy chế làm việc của $Đ H$.
Đại hội biểu quyết thông qua: $100 \%$

* Đại hội aã nghe ông Nguyễn Vạn Xuân - Chủ tịch HĐQT trinh bày báo cáo của $H Đ Q T$ vè̀ công tác quản trị Công ty năm 2019 và kế hoạch hoạt ậ̣ng cuia $H D Q T$ năm 2020.
$\mathrm{H} Q \mathrm{Q}$ giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban điều hành và các cán bộ quản lý nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty được an toàn, tuân thủ theo quy định của Pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của Đại hội cổ đông và HĐQT.

HĐQT phân tích đánh giá và đồng thuận với các đề xuất của Ban Tổng Giám đốc trong việc đổi mới tổ chức, hình thức kinh doanh, tìm kiếm các mặt hàng mới để mở rộng hoạt động kinh doanh.

H Q T luôn chú trọng công tác quản trị rủi ro, chuẩn hóa các quy trình, quy chế quản trị, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi các quy trình, quy chế này trong mọi hoạt động của Công ty.

H Q T đánh giá cao nỗ lực của Ban tổng giám đốc trong quá trình thục hiện kế hoạch năm 2019. Mặc dù gặp nhiều khó khăn nhưng Ban giám đốc cùng toàn thể cán bộ trong công ty đã luôn đồng lòng, nỗ lực thục hiện kề hoạch do ĐHĐCĐ đề ra.

* Đại hội nghe ông Nguyễn Kim Curong - Tổng Giám đốc Công ty trình bày dự thảo báo cáo kết quả SXKD 2019 và dụ kiến kể hoạch sản xuất kinh doanh 2020.

Công ty xác định và phát triển mặt hàng kinh doanh truyền thống là Dầu mỡ nhòn, dung môi và hóa chất, mảng kinh doanh này luôn được $\mathrm{H} Q \mathrm{Q}$, Công ty đặc biệt quan tâm và có sự đầu tư lớn về lao động và tài chính.

Năm 2019 là năm Công ty tập trung giữ ổn định các khách hàng hiện có, giaii quyết công nợ khó đòi, hàng hóa tồn kho chậm luân chuyền, lành mạnh tình hình tài chính của Công ty.

Giá dầu biến động thất thường theo một biên độ rất lớn ảnh hưởng tới kế hoạch kinh doanh của Công ty, cụ thể là việc xây dụng và điều chinh giá bán cho khách hàng. Công ty tiếp tục phải dành một phần hiệu quả từ sản xuất kinh doanh để xử lý các trích lập dự phòng, xử lý công nợ khó đòi và hàng hóa tồn kho chậm luân chuyển, do vậy làm ảnh hưởng trực tiếp đến thu nhập nguời lao động và cồ tức của cổ đông cũng như giảm bớt nguồn đầu tư để phát triển sản xuất kinh doanh.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của công ty được xây dựng trên co sở các nguồn lực hiện có, đảm bảo tốc độ tăng trương hiệu quả vốn đầu tư phù hợp với tình hình thị trường và các chính sách của Nhà nước, bảo toàn vốn cho các cồ đông. Mở rộng quy mô nhân sự, kiện toàn bộ máy hoạt động, quy trình nghiệp vụ để đáp úng yêu cầu về cung cấp các sản phẩm, tiện ích, tiếp tục sửa chữa, nâng cấp hệ thống kho bãi ngày càng khỉng trang và hoàn thiện hơn, sắp xếp tố chức tốt việc
khai thác hệ thống kho bãi vì đây là hoạt động kinh doanh truyển thống của Công ty đem lại hiệu quả cao và ít rủi ro.

Báo cáo cũng nêu rõ nhưng khó khăn tác động trong năm, những kết quả, tiến bộ đã đạt được, đồng thời nêu rõ những vấn đề còn tồn tại chưa hoàn thành và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2020..
Năm 2019 doanh thu Công ty đạt 164.088 triệu đồng đạt 97.15 \% so với Nghị quyết $Đ H C Đ$ năm 2019 thông qua.
Lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh trước thuế : 5.072 triệu đồng đạt $91.1 \%$ so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019 thông qua.

## * Đại hội đã nghe ông Đỗ Truờng Giang - Kế toán truơng Cty đọc báo cáo tài chinh tóm tắt đã được kiểm toán năm 2019.

* Đại hội đã nghe bà Vũ Thị Thom - Thay măt Ban kiểm soát đọc báo cáo Tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 tại ĐHĐCĐ thıoờng niên Cty CP Kho vận và DVTM năm 2020.

BKS cho rằng HĐQT Cty đã giám sát chặt chẽ hoạt động của BTGĐ Cty trong việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 và lập kế hoạch SXKD năm 2020, công tác thu hồi công nợ, công tác quản lý và các mặt hoạt động khác.

Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động kiểm tra giám sát nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ. HĐQT, Ban điều hành và các phòng ban nghiệp vụ, đơn vị trực thuộc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty.
$\mathrm{H} Q \mathrm{QT}$ và Ban Điều hành đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ, tuân thủ Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2019. HĐQT thường xuyên giám sát Ban điều hành trong việc triển khai và thực hiện nghị quyết $Đ H Đ C Đ$ và các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo đánh giá hoạt động của $\mathrm{H} Q \mathrm{Q}, \mathrm{TGĐ}$ trong năm 2019 về các mặt của Cty, trong đó nêu rõ nhưng khó khăn tác động trong năm, những kết quả, tiến bộ đạt được, đồng thời nêu rõ những vấn đề còn tồn tại chưa hoàn thành và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2020.

Ban kiểm soát thống nhất các nội dung báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH kiểm toán AASC.

Ban kiểm soát đã kiểm tra xác nhận về việc phân bổ vốn, các khoản vốn đầu tư, các khoản công nợ, chi phi, khoản trích quỹ dự phòng công nợ khó đòi, các khoản thụ̣c hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước, hàng hóa tồn kho chậm luân chuyển. Kiến nghị của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát kiến nghị một số việc sau:

- Tăng cường công tác quản trị và điều hành, tạo điều kiện để Cty phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu tài chính ĐHDCĐ giao, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho Cty và các cổ đông Cty.
- Đẩy mạnh mạng lưới tiêu thụ với thế mạnh thương hiệu VINATRANCO, củng cố tìm hướng đi thích hợp để tăng doanh số bán hàng.
- Nghiên cứu, hoàn thiện hệ thống thủ tục bán hàng, cung cách phục vụ mang tính chuyên nghiệp để gia tăng giá trị thương hiệu, nâng cao uy tín Cty giúp đẩy mạnh khả năng bán hàng của Cty.
- Tăng cường quản trị công nợ chú trọng đến công tác trích lập và xử lý các khoản công nợ phải thu khó đòi theo quy định hiện hành. Thực hiện tốt công tác quản trị chi phí và công nợ toàn Cty. Quản trị tốt dòng tiền để tiết kiệm tối đa chi phí tài chính.
- Về hàng hoá: Hạn chế tồn kho để giảm thiểu rủi ro và chi phí. Trích lập dự phòng giàm giá hàng tồn kho đúng chế độ quy định.
- Đại hội đã nghe phương án phân chia lợi nhuận năm 2019 và míc thù lao $H \nsupseteq Q T$ và $B K S$.
- Đại hội nghe tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chinh năm 2019.
- Đại hội nghe tờ trình tăng vốn Điều lệ lên 36 tỷ
- Đại hội nghe tờ trình về bầu bổ sung thành viên $H Đ Q T$


## ĐẠI HỘI THẢO LUẬN VÀ PHÁT BIẺ̛U Ý KIÉN:

## Các ý kiến của cổ đông:

Ý kiến của cổ đông Nguyễn Văn Tînh: Các báo cáo, tờ trình, phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đã trình bày, về phương diện cá nhân tôi hoàn toàn nhất trí. Về xây dựng kế hoạch chúng ta cần xây dựng kế hoạch ngắn hạn và dài hạn.

- Kinh doanh kho liên quan đến tài sản và đất thuê ở cả Hà Nội và Hải Phòng đến năm 2025 đều có biến động. Mảnh đất 305 Lê Thánh Tông công ty đang tiến
hành gia hạn: về kinh doanh đường Lê Thánh Tông trong quy hoạch 3 năm sau sẽ thành đường nội bộ, dề nghị hơn 2000 m 2 BDH đưa vào kinh doanh dịch vụ, còn lại xin chuyển đổi mục đích.
- Ở Hải Phòng đang thanh tra việc sử dụng đất của Công ty Da giầy Hải Phòng nên Ban điều hành hết sức lưu ý.
- Trong bản sửa đổi Luật đất đai có nhiều điểm thay đổi liên quan đến kinh doanh bất động sản. Ban Đh cần quan tâm đến việc thay đổi chính sách của Nhà nước.
- Mong muốn $\mathrm{B} Đ H$ tiếp tục triển khai các công việc với |Sở Tài nguyên môi trường.


## Ý kiến của cổ đông Trần Văn Biên:

- Các báo cáo của TGD , Chủ tịch $\mathrm{H} Q \mathrm{Q}$, tờ trình tôi hoàn toàn đồng ý.
- Hoạt động sản xuất KD kho là mảng quan trọng đem lại lợi nhuận cao nhất. Từ năm 2019 kinh doanh kho gặp nhiều khó khăn. Doanh thu kho giảm do nhiều yếu tố khách quan (tiền thuê đất tăng, giảm giá cho khách hàng) nhưng lọi nhuận kinh doanh kho đạt đự̛̣c rất đáng khích lệ.
- Cổ đông rất ủng hộ BĐH trong việc đầu tư vốn xây dựng tòa nhà văn phòng 473 Minh Khai.Thời gian tới còn có nhiều khó khăn, cổ đông vẫn luôn ủng hộ Ban điều hành, mong Ban điều hành lãnh đạo để giữ vưng nguồn vốn cho Công ty.
- Ý kiến của Chủ tịch: Cảm ơn sụ đóng góp ý kiến của các cổ đông. HĐQT luôn mong muốn đầu tư đưa Công ty phát triển, thay đổi về chất và lượng. Cổ phiếu của Công ty đã lên sàn, công ty chúng ta sẽ làm được nhiều viêc lớn hơn bây giờ. Sự ủng hộ của cổ đông là động lực cho HĐQT phát triển trong nhũng năm tiếp theo. Chúng tôi đại diện cho HĐQT hứa sẽ mang lại tương lai bền vững cho Công ty.


## ĐẠI HỘI TIÉN HÀNH BÀU CỬ BỎ̉ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT.

Tính đến thời điểm này có 55 cổ đông và đại diện hợp pháp có ủy quyè̀n đại diện cho 2.103 .930 cổ phần chiếm tỷ lệ $89.5 \%$ cổ phần có quyền biểu quyết của Cty.

Đại hội nghe ông Nguyễn Văn Thìn - Truởng Ban kiểm phiếu thông báo danh sách ứng cử viên vào $\mathrm{H} Ð \mathrm{QT}$ :

1- Ông Nguyễn Văn Hoàn
2- Ông Ngô Quang Việt
Đại hội đã nhất trí $100 \%$ danh, sách bầu bổ sung vào thành viên HĐQT là 02 người.
Đại hội nghe ông Nguyễn Văn Thìn- Trương BKP phổ biến thề lệ và các nguyên tắc bầu cử.

Đại hội đã nghe ông Nguyễn Văn Thìn - Trưởng BKP công bố kết quả bầu cử bồ sung thành viên HĐQT.

1- Ông Nguyễn Văn Hoàn - Số phiếu bầu: 2.183 .784 , tỷ lệ: $103.8 \%$
2- Ông Ngô Quang Việt - Số phiếu bầu: 2.023.152, tỷ lệ: $96.2 \%$
Căn cứ kết quả kiểm phiếu, thể lệ bầu cử dã được thông qua, Điểu lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các ông có tên sau đã trúng cử vào HЮQT công ty CP Kho vận và DVTM nhiệm lỳ 2018-2023:

1- Ông Nguyễn Văn Hoàn - Số phiếu bầu: 2.183 .784 , tỷ lệ: $103.8 \%$
2- Ông Ngô Quang Việt - Số phiếu bầu: 2.023 .152 , tỳ lệ: $96.2 \%$

## Đall họ̀I ĐÃ TIÉN HÀNH BIỂU QUYÉT THÔNG QUA CÁC VÁN ĐÉ ĐÃ NÊU RA NHƯ SAU:

1-Thông qua Bầu Ban kiểm phiếu, Quy chế, nội dung, Chương trình Đại hội: Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần có quyền biểu quyết đồng ý là: cổ phần chiếm 2.103 .930 chiếm $100 \%$

2- Thông qua báo cáo của $\mathrm{H} P \mathrm{QT}$ về công tác quản trị 2019: Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần có quyền biểu quyết đồng ý là: cổ phần chiếm 2.103 .930 chiếm $100 \%$

3- Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:
Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần có quyền biểu quyết đồng y là: cổ phần chiếm 2.103 .930 chiếm $100 \%$

4- Thông qua báo cáo tài chính tóm tắt đã được kiểm toán năm 2019:
Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần có quyền biểu quyết đồng y là: cổ phần chiếm 2.103 .930 chiểm $100 \%$ 5- Thông qua báo cáo của BKS về công tác quản lý điều hành của $\mathrm{H} \mathrm{Q} T$ và TGD : Kết quả biểu quyết:
- Số cổ phần có quyền biểu quyết đồng ý là: cổ phần chiếm 2.103 .930 chiếm $100 \%$

6- Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2019: Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần có quyền biểu quyết đồng ý là: cổ phần chiếm 2.103.930 chiếm $100 \%$

7- Thông qua mức thù lao HĐQT và BKS năm 2020:
Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần có quyền biểu quyết đồng y là: cổ phần cliếm 2.103 .930 cliến $100 \%$

8- Thông qua tờ trình lụa chọn công ty kiển toán BCTC năm 2019:
Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần có quyền biểu quyết đồng ý là: cổ phần chiếm 2.103 .930 chiểm $100 \%$


## 9- Thông qua tờ trình tăng vốn Điều lệ lên 36 tỷ

- Số cổ phần có quyền biểu quyết đồng ý là: cổ phần chiếm 2.103 .930 chiếm $100 \%$

10-Thông qua tờ trình bầu bổ sung thành viên Hội iồng quản trị:

- Số cổ phần có quyền biểu quyết đồng ý là: cổ phần chiếm 2.103 .930 chiếm $100 \%$


## 11- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội:

- Số cổ phần có quyền biểu quyết đồng ý là: cổ phần chiếm 2.103 .930 chiếm $100 \%$

Ban tổ chíc phát biểu tổng kết, cảm on sụt có mặt và các ý kiến đóng góp cuaa các cổ đông. Biên bản này đọc truớc Đại hội và đurợc nhất trí thông qua.
Đại hội kết thúc vào hồi 11 h40 cìng ngày.

## TM.BAN THƯ KÝ



ĐẶNG THU THỦY


NGUYẼN VẠN XUÂN

CÔNG TY CP KHO VÅN VȦ DVTM
VINATRANCO
Số: . 82./2020/BC-KV

Hä Nọi, ngày 6 tháng 4 năm 2020

## BÁO CÁO TİNH HİNH QUẢN TRI CÔNG TY NĂM 2019

## Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước

- Sở Giao dịch chứng khoán
- Tên Công ty niêm yết : CÔNG TY CP KHO VẬN VẢ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI
- Địa chỉ trụ sở chính : 473 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Điện thoại : 02438623566
- Fax : 02438621214
- Vốn điều lệ $\quad 2.350 .400$
- Mã chứng khoán : VXT


## I- Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

| STT | Số Nghị quyết/Quyết <br> định | Ngày | Nội dung |
| :--- | :--- | :--- | :--- |
| 1 | $06 / 2019 / \mathrm{NQ}-$ <br> ĐHĐCĐ/KV | $20 / 4 / 2019$ | Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm <br> 2019 |
| 2 | $67 / 2019 / \mathrm{NQ}-$ <br> ĐHĐCĐ/KV | $18 / 6 / 2019$ | Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm <br> 2019 thông qua hình thức lấy ý kiến bằng <br> văn bản (về việc thay đồi mục đích sừ <br> dưng vôn từ đọt chào bán cổ phiểu tăng <br> vốn Điều lệ đã được thông qua tại <br> ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 ngày <br> 20/4/2019 |

II-Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)
1- Thông tin về thành viên HDQT

| STT | Thành viên <br> HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt <br> dầu là <br> TVHĐQT | Số buối <br> họp <br> tham dự <br> HĐQT | Tẏ lệ <br> tham dụ̣ <br> họp | Lý do <br> không <br> tham dự <br> họp |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1 | Nguyễn Vạn Xuân | Chủ tịch <br> HĐQT | $23 / 4 / 2018$ | $12 / 12$ | $100 \%$ |  |
| 2 | Nguyễn Kim <br> Cương | Thành viên <br> HĐQT | $23 / 4 / 2018$ | $12 / 12$ | $100 \%$ |  |
| 3 | Nguyễn Thế Hinh | Thành viên <br> HĐQT | $23 / 4 / 2018$ | $12 / 12$ | $100 \%$ |  |
| 4 | Hoàng Phú Lâm | Thành viên <br> HĐQT | $23 / 4 / 2018$ | $11 / 12$ | $83 \%$ | Đi công <br> tác |
| 5 | Đỗ Trường Giang | Thành viên <br> HĐQT | $23 / 4 / 2018$ | $12 / 12$ | $100 \%$ |  |

## 2- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

- HĐQT luôn xác đinh vai trò lãnh đạo, định hương, chi đạo, quản lý và giám sát hoạt động kinh doanh của Công ty. Năm 2019, HĐQT đã chỉ đạo và theo sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định, thông báo của HĐQT. Nghị quyết, Quyết định của H QT ban hành luôn đảm bảo đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và đảm bảo hài hòa lợi ích Công ty, lợi ích Nhà nước, lợi ích của cồ đông và đảm bảo chế độ, chính sách, quyền lợi của người lao động. Đồng thời luôn công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông cũng như các cơ quan quản lý Nhà nước thực hiện tốt chức năng giám sát, kiểm soát, thanh kiểm tra.
- HĐQT đã thực hiện quản lý, xây dựng các chiến lược kinh doanh và giám sát các công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc. Năm 2019, Công ty đã hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đề ra.

Tổng doanh thu sản xuất kinh doanh hợp nhất toàn Công ty: 164.088 triệu đồng đạt. 97.7 , 1 Ț. \% so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2019 thông qua.

- HDQT dã thực hiện tốt việc giám sát còng tác quản lý, diều hành của Ban Tổng Giám đốc. Bên cạnh việc thảo luận, trao đối tại các cuộc họp định kỷ của Ban Tổng Giám đốc, HĐQT còn thường xuyên trao đổi qua điện thoại, thư điện tử cũng như các phương tiện thông tin khác về tinh hình chiến lược, kết quả hoạt động sản xuất - kinh doanh, việc triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ và mục tiêu mà ĐHĐCĐ đã đề ra trong năm.
- HĐQT phân tích đánh giá và đồng thuận với các đề xuất của Ban Tổng Giám đốc trong việc đổi mới tổ chức, hình thức kinh doanh, tim kiếm các mặt hàng mới để hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với tình hình thực tế và tạo động lực trong việc điều hành và triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Về tổng thể, công tác giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc và quản trị rủi ro nói chung được duy trì có hệ thống và chặt chẽ, đảm bảo hoạt động của Công ty ổn định, an toàn, tuân thủ theo quy định của Pháp luật.
- Các phòng ban đã nỗ lực sáng tạo và chủ động công việc nhằm đạt được những kế hoạch do $Đ H Đ C Đ ~ đ e ̂ ̀ ~ r a . ~$


## 3- Các Nghị quyết/Quyết đinh của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đã tiến hành họp định kỳ để đánh giá và ban hành các quyết định cần thiết phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư. Nội dung các cuộc họp cụ thể như sau:

| STT | $\begin{aligned} & \text { Số Nghị quyết/Quyết } \\ & \text { định } \end{aligned}$ | Ngày | Nội dung |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1 | 04/NQ-HĐQT | 24/1/2019 | Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng tòa nhà văn phòng làm việc tại 473 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hà Nội |
| 2 | 29/BB - HĐQT | 29/3/2019 | Xin ý kiến về báo cáo của $\mathrm{H} Ð \mathrm{Q}$ về công tác quản trị năm 2018, báo cáo kết quả SXKD năm 20018 và dự kiến KH SXKD 2019, báo cáo TC đã được kiểm toán năm 2018; Xin ý kiến về phân chia lợi nhuận 2018, dự kiến mức chi trả cổ tức và thù lao $\mathrm{H} Ð \mathrm{Q} T$ và BKS năm 2019; Lựa chọn công ty kiểm toán năm |


|  |  |  | 2019: Bán cô phiếu cho cô đông hiện hữu, tảng vốn Điểu lệ; Xin tiếp tục tim dối tác chuyển nhượng đất tại Binh Dương; đăng ký niêm yết cố phiếu trên sàn HNX; Sưa Điều lệ Còng ty; Xin ý kiến ngảy họp Đại hội đồng cổ đông, nơi họp, thành phẩn mời họp và các vấn đề thảo luận trong Đại hội. |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
| 3 | 05/NQ-HĐQT | 2/4/2019 | Thống nhất đề nghị điều chinh dự án đầu tư của Cty CP Kho vận và DVTM |
| 4 | 32/BB-HĐQT | 2/5/2019 | Xin ý kiến về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại $1 / 555$ khu phố Hòa Lân 2 phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, Bình Dương |
| 5 | 07/NQ- HĐQT | 4/5/2019 | Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng Nông nghiêp và phát triển nông thôn Việt Nam với hạn mức tín dụng: 40 tỷ đồng. Mục đích vay vốn: bổ sung vốn lưu động để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019. |
| 6 | 08NQ-HĐQT | 14/5/2019 | Thống nhất đề nghị dự án đầu tư của Công ty CP Kho vận và DVTM tại 305 Lê Thánh Tông, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, Hải Phòng. Mục tiêu dự án: Khu thương mại dịch vụ và văn phòng cho thuê |
| 7 | 64/2019 NQ-HĐQT | 14/5/2019 | Thông qua phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ và phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đọ̣t chào bán ra công chúng của Công ty |
| 8 | 65/2019 NQ-HĐQT | 23/5/2019 | Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng |
| 9 | 33/BB-HĐQT | 30/5/2019 | Thông qua đề xuất đầu tư dự án xây dựng khu thương mại dịch vụ văn phòng cho thuê tại 305 Lê Thánh Tông, P Máy Chái, Ngô Quyền, Hải Phòng |
| 10 | 66A/BB-HĐ | 4/6/2019 | Biểu quyết thông qua việc thế chấp tài sản để vay vốn Agrbank Chi nhánh Hà |


|  |  |  | Nội với mức tín dụng: 40 tẏ đồng. Mục đích vay vốn: bổ sung vốn lưu động để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019. Thống nhất thế chấp 04 xe ô tô của Công ty, thế chấp toàn bộ nhà xưởng, máy móc thiết bị và các khoản thu lợi được từ việc kinh doanh, kha thác giá trị quyền sử dụng đất trên 3 quyền sử dụng đất với tổng diện tích 25.319 m 2 thuê trả tiền đất hàng năm. |
| :---: | :---: | :---: | :---: |
| 11 | 68/BB-HDQT | 9/7/2019 | Tồng kết kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019 và phương hướng hoạt động kinh doanh 6 tháng cuối năm 2019 |
| 12 | 71/BB-HĐQT | $\begin{gathered} \hat{\hat{1}} \\ 23 / 10 / 2019 \end{gathered}$ | Tổng kết công tác kinh doanh 9 tháng năm 2019 và phương hướng hoạt động kinh doanh những tháng tiếp theo. Báo cáo những công việc $\mathrm{H} Q \mathrm{Q}$ đã và đang triển khai |

## III- Ban kiểm soát

1- Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt dầu/ không còn là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do <br> không tham dụ họp |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 1 | Vũ Thị Thơm | Trưởng BKS <br> Thành viên BKS | $\begin{aligned} & 1 / 5 / 2019 \\ & 23 / 4 / 2018 \end{aligned}$ | 3/3 | 100\% |  |
| 2 | Hà Quang Tuấn | Thành viên BKS <br> Trưởng BKS | $\begin{aligned} & 1 / 5 / 2019 \\ & 23 / 4 / 2018 \end{aligned}$ | 3/3 | 100\% |  |
| 3 | Phan Ngọc Tân | Thành viên BKS | 23/4/2018 | 3/3 | 100\% |  |

2- Họ̣t dệng giaim sát cuin BKS dối với IIDQT, Tông giainn dóc và cố döng

- Ban kiêm soát giám sát quá trinh chuàn bị Đại họ̣i đồng có đỏng thương nièn (DHDCD) năm 2019.
- Giám sát viẹ̣c thực hiện và triè̉n khai Nghị quyết ĐHDCĐ năm 2019.
- Giám sát việc thực hiện Điều lệ Cong ty, Quy chế quàn trị còng ty.
- Giám sát việc thực hiện các nghị quyết cua Họi đờng quàn trị.
- Giám sát việc thực hiện còng bố thòng tin theo quy đinh. ghi sổ sách chứng tử ké toán trong công ty, xem xét các chi sô taii chính trong báo cáo Tải chính đã còng bố.
- Theo dõi việc thực thi kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Ban điè̀u hành.

3- Sụr phối hựp hoạt động giũ̃a BKS đối với hoạt động của Hội đồng quain trị, Tồng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác:

Có sự phối hợp chặt chẽ và hiệu quả giữa $\mathrm{BKS}, \mathrm{H} D \mathrm{Q}$, Tổng Giảm đốc Cty. Sau các cuộc họp HĐQT, HĐQT đều có các Nghị quyết, biên bản gửi Ban kiểm soát, từ đó Ban kiểm soát nắm bắt tình hinh hoạt động của HDQT và Ban điều hành, các thông tin và các vấn đề cần giải trình do Ban kiểm soát yêu cầu đều được HĐQT cung cấp và điều chỉnh giải thích kịp thời. $\mathrm{H} Q \mathrm{Q}$, Ban kiểm soát luôn duy trì mối quan hệ công tác trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy dịnh Pháp luật, luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.
IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên $\mathrm{H} \supseteq \mathrm{Q}$, thành viên BKS , Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty : Không có V. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông lớn, người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Chức vụ/ <br> Quan hệ | Số CP sở hữu <br> cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu CP <br> cuôi kỳ |
| :--- | :--- | :--- | ---: | ---: |
| 1 | Nguyễn Vạn Xuân | Chủ tịch HĐQT | 1.171 .519 | $49.84 \%$ |
|  | Người có liên quan |  | 0 | $0 \%$ |
| 2 | Nguyễn Thế Hinh | TV HDQT | 112.145 | $4.77 \%$ |


|  | Người có liên quan |  | 0 | 0\% |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| 3 | Nguyễn Kim Curơng | TV HDQ T | 72.486 | 3.08\% |
|  | Người có liên quan |  | 0 | 0\% |
|  | Nguyễn Kim Anh | Em Trai | 17.016 | 0.72\% |
|  | Phạm Thị Thanh Thùy | Vọ | 37.312 | 1.59\% |
| 4 | Đỗ Trường Giang | TV HĐQT | 22.867 | 0.97\% |
|  | Người có liên quan |  | 0 | 0\% |
| 5 | Hoàng Phú Lâm | TV HĐQ | 3.871 | 0.16\% |
| 6 | Hà Quang Tuấn | Trưởng BKS | 0 | 0\% |
|  | Người có liên quan |  | 0 | 0\% |
| 7 | Vũ Thị Thơm | TV BKS | 20.040 | 0.85\% |
|  | Người có liên quan |  | 0 | 0\% |
| 8 | Phan Ngọc Tân | TV BSK | 11.800 | 0.50\% |
|  | Người có liên quan |  | 0 | 0\% |
|  | Nguyễn Thị Ngọc | Mẹ | 3.130 | 0.13\% |
| 9 | Nguyễn Kim Cương | Tổng giám đốc | 72.486 | 3.08\% |
|  | Người có liên quan |  | 0 | 0\% |
|  | Nguyễn Kim Anh | Em Trai | 17.016 | 0.72\% |
|  | Phạm Thị Thanh Thùy | Vọ | 37.312 | 1.59\% |
| 10 | Đỗ Trường Giang | Kế toán trường | 22.867 | 0.97\% |
|  | Người có liên quan |  | 0 | 0\% |

2. Giao dịch cổ phicílı ciur người ṇ̣̂i ḥ̣̣̀ vì ngurời có liên quant

| STT | Ngurời thục hiện giao dịch | Quan <br> hệ với <br> người <br> nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |  | Số cổ phictu sở hữu cuối ky |  | Lý do táng, giảm (mua,bán, chuyển đổi, thưởng...) |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  |  |  | Số cổ <br> phiếu | Tỷ lệ | Số cổ <br> phiếu | Tỷ lệ |  |
| 1 | Nguyễn Thị <br> Lièm |  | 0 |  | 10.483 | 0.45\% | Chuyèn <br> nhurơng có phà̀n |
| 2 | Phạm Tuấn Ngọc |  | 0 |  | 4.368 | 0.19\% | Chuyèn <br> nhurợng cổ phần |
| 3 | Nguyễn Duy <br> Kiên |  | 0 |  | 24.000 | 1.02\% | Chuyèn <br> nhurơng cố phần |
| 4 | Trần Thị Thanh Mai |  | 0 |  | 3.055 | 0.13\% | Chuyền <br> nhượng cồ phần |

## Các giao dịch khác:

## 3-Giao dịch của các cổ đông lớn:

| STT | Người thực <br> hiện giao <br> dịch | Quan <br> hệ vói <br> ngưò̀i <br> nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Lýdo <br> tăng, <br> giảm <br> (mua, <br> bán, <br> chuyền |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |



Trong năm 2019 HĐQT đã kiểm tra, huớng dẫn làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần cho các cổ đông đúng quy định pháp luật và điều lệ Công ty. Tổng số giao dịch chuyền nhượng cổ phần là 14 giao dịch với 121.821 cổ phiếu, tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày $31 / 12 / 2019$ số lượng cổ đông là 106 cổ đông.
VII- Các vấn đề lưu ý khác: Không


CHỦ TịCH HDQT
Nauyễn Vạn $\operatorname{Ruân}^{\prime}$

CTY CP KHO VẠ̇N VÀ DVTM
VINATRANCO


## BÁO CÁO

## TỎNG KĖT HOATT ĐỚNG SȦN XUÁT KINH DOANH NĂM 2019

VÀ KÉ HOẠCH SẢN XUÁT KINH DOANH NĂM 2020

## I/ Báo cáo hoạt động sản xuất hoạt động kinh doanh năm 2019

1/ Về tổ chức nhân sự và cơ chế điều hành quản lý:
Tồ chức bộ máy năm 2019: không có sự thay đổi.
Tháng 4 năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty có quyết định số 120/QĐ/KV-TCHC ngày 26/4/2019 về việc tách bộ phận kho trực thuộc quản lý phòng Tổ chức - hành chính và thành lập phòng Kinh doanh kho.

Tháng 5/2019 đổi tên Công ty CP xuất nhập khẩu và thương mại miền Bắc thành Công ty CP Dầu nhờn Cnlube Việt Nam.

Mô hình tổ chức hiện nay của Công ty gồm có 05 Phòng Ban (Phòng kinh doanh dầu mỡ dung môi và hóa chất , Phòng Giao nhận Vận Tải, Phòng TCHC, Phòng TCKT, phòng Kinh doanh kho), 01 chi nhánh (Chi nhánh HP II), 01 Công ty con (Công ty CP Dầu nhờn Cnlube Việt |Nam. Tổng số lao động ký hợp đồng từ 1 năm là 46 , lao động ngắn hạn là 10 .

## 2/ Kinh doanh thương mại:

Công ty vẫn xác định và phát triển mặt hàng kinh doanh truyền thống là Dầu mỡ nhờn, dung môi và hóa chất, mảng kinh doanh này luôn được $\mathrm{H} Ð \mathrm{QT}$, Công ty đặc biệt quan tâm và có sự đầu tư lớn về lao động và tài chính.

Công ty vẫn duy trì làm nhà phân phối các sản phẩm dầu mỡ nhờn của Tập đoàn dầu khí PTT của Thái Lan, các sản phẩm shell nhật của Công ty Toyota Tusho, các sản phẩm dầu hóa dẻo cao su của Công ty H\&R và Sunrise. Công ty luôn được các nhà cung cấp đánh giá và tin tưởng rất cao trong việc triển khai và phát triển các sản phẩm. Bên cạnh đó, chúng ta cũng phát triển được một số khách hàng mới. Tháng 5/2019 công ty bắt đầu kinh doanh dầu nhờn Cnlube, bước đầu đã có những tín hiệu khả quan. Công ty đã phát triển và mở rộng một số đai lý dầu nhờn Cnlube, mạnh dạn đầu tư phương tiện, cơ sở vật chất để tăng cường tính chủ động trong việc mở rộng lĩnh vực, thị trường kinh doanh.

Năm 2019 các khoản chi phí đầu vào tăng cao, đặc biệt là giá vốn mặt hàng Công ty kinh doanh là dầu nhớt, do phải thực hiện yêu cầu làm hợp quy các mặt hàng dầu động cơ của nhá nước. Bên cạnh đó sức ép cạnh tranh của hàng loạt thương hiệu dầu cũ và mới, các chính sách giữ khách hàng bằng khuyến mại, hỗ trợ giàm giá đã làm giá bán các sản phẩm của Công ty không những không tăng được còn phải điều chỉnh giảm giá rất lớn, dẫn đến kết quả sản xuất kinh doanh cũng bi sutt giảm.

## 3/ Kinh doanh kho bãi

Năm 2019 có thể nói là một năm kinh doanh khó khăn so với các năm trước do tiền thuế đất tăng cao ( $50 \%$ ), một số khách hàng trả kho bên Đông Anh, Hải Phòng dẫn đến doanh số bị sụt giảm, giá cho thuê kho, xưởng không tăng được do tình hình kinh doanh của khách hàng cũng khó khăn chính vì vậy nguồn thu bị ảnh hưởng nặng nề .

## 4/ Kinh doanh giao nhận vận tải xuất nhập khẩu :

Năm 2019 lĩnh vực Giao nhận vận tải đã có những cố gắng rất lớn trong việc triển khai công việc nghiệp vụ chuyên môn của phòng cùng với việc giao nhận, vận chuyển cho khách hàng, phòng còn đáp ứng công việc giao nhận hàng hóa của Công ty.

Năm 2019 phòng chưa có bước đột phá, quy mô nhỏ lẻ, dịch vụ cung cấp cho khách hàng còn có nhiều bất cấp chưa đáp ưng được yêu cầu của khách hàng, nguyên nhân là do trình độ chuyên môn và tính chuyên nghiệp chưa cao (chất lượng lao động).

Công tác xuất nhập khẩu đã đáp ưng tốt yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty ( Đặt hàng , đàm phán giá cả , tìm nguồn hàng mới .......)

## Đánh giá kết quả kinh doanh năm 2019

| Stt | Chỉ tiêu | Doanh thu | \% hoàn <br> thành | Lọ̣i nhuận <br> trước thuế | \% hoàn <br> thành |
| :--- | :--- | ---: | ---: | ---: | ---: |
| 1 | Kinh doanh kho bãi | 14.727 .600 .656 | $111,5 \%$ | 4.156 .250 .862 | $92 \%$ |
| 2 | Kinh doanh GNVT | 4.307 .387 .352 | $67 \%$ | 31.265 .520 | $69 \%$ |
| 3 | Kinh doanh dầu mỡ <br> nhờn,dung môi hóa chất | 145.053 .491 .134 | $99 \%$ | 884.658 .001 | $66,5 \%$ |
|  | Tổng cộng | $\mathbf{1 6 4 . 0 8 8 . 4 7 9 . 1 4 2}$ | $\mathbf{9 7 , 1 5 \%}$ | $\mathbf{5 . 0 7 2 . 1 7 4 . 3 8 3}$ | $\mathbf{9 1 , 1} \%$ |

5/ Các công việc đang triển khai:

- Cöng viĉ̣c đánh giá và thu hồi còng nơ, hàng hóa tồn kho nâm 2019 dược lãnh đạo Công ty dậc biç̣t quan tâm.
- Tiếp tuc mở rộng, tim kiếm khách hàng thuề kho, phủ kín các kho.
- Trién khai các công việc đăng ký niêm yết cố phiếu trên sàn Upcom
- Làm hồ so gia hạn họp đồng khu đất 305 Lê Thánh Tỏng.
- Khu đât 1283.4 m 2 tại Trâu Quỳ lên ké phương án đầu tư kinh tế kỹ thuật ký hơp đồng láu năm ( 50 năm).
- Nghiên cứu khai thác khu đất Bình Dương một cách cỏ hiệu quả nhất.
- Triến khai hồ sơ xin giấy phép xây dựng tòa nhà văn phòng tại đất 473 Minh Khai, Vīnh Tuy, Hà Nội
- Thực hiện các công việc chuẩn bị trước khi xây dựng trụ sở làm việc tại 473 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội: thủ tục giải phóng mặt bằng, mời báo giá dụ̣ thầu phá dỡ công trình xây dựng, xây dựng phương án di chuyển văn phòng làm việc.
- Lên phương án sữa chữa cải tạo tầng 3 tại khu đất 20 Mạc Thị Bưởi.
- Khảo sát, nghiên cứu, lên phương án về việc mở rộng xây dựng kho tại $20 \mathrm{Mạc}$ Thị Bưởi - Phường Vĩnh Tuy - Quận Hai Bà Trưng - Hà nội


## II/ Kế hoạch sỉn xuất kinh doanh năm 2020:

Từ nhừng ngày dầu bước sang năm 2020 đã là khoảng thời gian khó khăn, thách thức không nhỏ cho thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng trước những ảnh hưởng lớn bởi dịch bệnh Covid-2019 có tác động tiêu cực trực tiếp đến tình hình đời sống, xã hội, phát triển kinh tế của nhiều quốc gia trên thế giới.

Các tác động tiêu cực này ảnh hưởng lớn đến nhiều lĩnh vực như y tế và nguồn nhân lực, du lịch, giao thông vận tải, bán lẻ, đầu tư, các ngành sản xuất và chuỗi cung úng và dịch vụ tài chính. Dự kiến các tác động tiêu cực này sẽ kéo dài it nhất trong nửa đầu năm 2020 cho đến khi dịch bệnh có thể kiểm soát. Theo đó tăng trương kinh tế toàn cầu cũng giảm sâu trong năm 2020 so với dự báo ban đầu. Hầu hết các nước trên thế giới đều chịu ảnh hưởng trụce tiếp nặng nề của dịch bệnh Covid 19 , dẫn đến kinh tế thế giới sẽ giảm tốc với những rùi ro bất định, đặc biệt nó đang xảy ra ở các quốc gia lớn và là đối tác quan trọng của Việt Nam như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, các nước ASEAN, và khối Châu Âu, Hoa Kỳ.

Đồng thời, năm 2020 tiếp tục là một năm có nhiều biến động với các diểm nóng như : Chiến tranh thương mại My - Trung vẫn còn nhiều diễn biến phức tạp, khó lường. Rủi ro địa
chính trị tại nhiều nơi trên thế giới tiềm ần nguy cơ bủng phát và lan rộng trên nhiều khía cạnh, làm đe dọa đến ổn định kinh tế và thương mại tại các khu vực có xung đột nói riêng cũng như trên toàn cầu, Bầu cử tổng thống Mỹ năm 2020...

Những thành tựu tích cực mà Việt Nam đạt được trong năm 2019 phần nào đã tạo nên tiền dề vững chắc cho đà phát triển trong năm tiếp theo. Tuy nhiên với tình hình kinh tế, chính trị thế giới năm 2020 nhìn chung diễn biến phức tạp và khó lường, kinh tế Việt Nam năm 2020 vẫn phải thận trọng khi đối mặt với nhiều khó khăn thách thức cả bên ngoài lẫn nội tại nền kinh tế. Là quốc gia láng giềng, có sự giao thương kinh tế, thương mại, du lịch rất lớn với Trung Quốc, Hàn Quốc và Nhật Bản, Việt Nam do đó khó tránh khỏi những tác động nhất định của dịch bệnh lên đời sống xã hội, chỉ số giá tiêu dùng, xuất nhập khẩu và tăng trưởng kinh tế nước nhà. Theo đó, tăng trưởng GDP năm 2020 của Việt Nam được dự báo sẽ thấp hơn nhiều mục tiêu $6,8 \%$ của chính phủ đã đề ra .

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của công ty được xây dựng trên cơ sở diễn biến tác động của dịch bệnh tới kinh tế thế giới và kinh tế Việt Nam trong năm 2020 và những biến động rất khó lường giá dầu thô thế giới ảnh trực tiếp tới các hàng hóa Công ty đang kinh doanh .

Kế hoạch SXKD năm 2020 Công ty được xây dụng dựa trên các nguồn lực hiện có, đảm bảo tốc độ tăng trưởng hiệu quả vốn đầu tư phù hợp với tình hình thị trường và các chính sách của Nhà nước, bảo toàn vốn cho các cổ đông, kiện toàn bộ máy hoạt động, quy trình nghiệp vụ để đáp ưng yêu cầu về cung cấp các sản phẩm, tiện ích, tiếp tục sửa chữa, nâng cấp hệ thống kho bãi ngày càng khang trang và hoàn thiện hơn, sắp xếp tổ chức tốt việc khai thác hệ thống kho bãi vi đây là hoạt động kinh doanh truyền thống của Công ty đem lại hiệu quả cao, ít rủi ro .

Trong năm 2020 HĐQT tiến hành xây dựng tòa nhà văn phòng cho thuê tại 473 Minh Khai - Hai Bà Trưng- Hà Nội.

Lập quy hoạch đầu tư xây dựng mới tại khu vực kho 20 Mạc Thị Bưởi - Hai Bà Trưng Hà Nội .

Nghiên cứu đầu tư khu đất tại Chi nhánh Bình Dương, đề xuất đầu tư xây dựng khai thác nâng cao hiệu quả sử dụng đất tại CN Bình Dương.

Lập dự án đầu tư xây dựng, làm các thủ tục cần thiết đề xin UBND thành phố Hà Nội ký hợp đồng thuê đất dài hạn tại khu đất 1284.3 m 2 tại Trâu Quỳ.

Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020 được đề ra như sau:

| STT | Chỉ tiêu | Doanh thu năm 2020 <br> (triệu VNĐ) | Lọi nhuận trước thuế <br> (triệ̣ VNĐ) |
| :--- | :--- | ---: | ---: |
| 1 | Kinh doanh kho bãi | 11.500 | 3.190 |
| 2 | Kinh doanh GNVT | 2.500 | 25 |
| 3 | Kinh doanh thương mại | 115.000 | 620 |
|  | Tổng công | 129.000 | 3.835 |
|  | Dự kiê̂n mức chi cỗ tức |  | $10 \%$ |

## + Văn hóa doanh nghiệp:

- Yêu cầu mọi người lao động nêu cao tinh thần tiết kiệm chống lãng phí
- Tiếp tục tạo môi trường làm việc bình đẳng và công bằng nhất để người lao động phát huy tối đa năng lực bản thân, đóng góp cho công ty, hài hòa quyền lợi Công ty và người lao động .
- Áp dụng thưởng phạt nghiêm minh theo quy chế đó ban hành nhằm động viên kịp thời, xử lý những vi phạm để phòng ngừa và răn đe.

Hà nội, ngày 28 tháng 05 năm 2020


CÔNG TY CÓ PHẢN KHO VẠ̉N \& DVTM


IRUTOANG KÉT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIẺM SOÁT NĂM 2019

## TẠI ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN CTY CP KHO VẬN \& DVTM NĂM 2020

Kinh gurủ: ĐẠI HỘI ĐÔNG CÔ ĐÔNG CÔNG TY CÓ PHÂN KHO VẠ̊N \& DVTM

## Căn cir::

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Cty CP KV \& DVTM;
- Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bời Cty TNHH hãng kiểm toán AASC;
- Tình hình thực tế hoạt động của Công ty cổ phần kho vận \& DVTM;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần kho vận \& DVTM xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

## I. TìnH HíNH CHUNG CỦA BKS

1. Tình hình nhân sự của BKS :

Ban kiểm soát Công ty cồ phần kho vận \& DVTM nhiệm kỳ 2018-2023 gồm có 03 thành viên:

1/ Ông Hà Quang Tuấn: Được bầu trưởng BKS tại cuộc họp lần thứ nhất ngày 05/08/2018.
2/ Bà Vũ Thị Thơm: Thành viên
3/ Ông Phan Ngọc Tân: Thành viên
Ngày 22/05/2019 tại cuộc họp BKS lần thứ 5, Ông Hà Quang Tuấn xin thôi giữ chức trưởng BKS vì lý do cá nhân, nên BKS đã họp lại và bầu Bà Vũ Thị Thơm giữ chức vụ trưởng BKS cho đến nay.

Các thành viên Ban kiểm soát thực hiện chức trách nhiệm vụ được quy định tại điều lệ Công ty CP Kho vận \& DVTM.
2. Hoạt động của BKS

Năm hoạt động 2019, thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định tại luật doanh nghiệp, điều lệ tổ chức và hoạt động của Công tỵ, Ban kiểm soát đã tổ chức họp đình kỳ hàng quý dưới hình
thức tập trung để tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy đj̣nh của luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cố đông năm 2019 trong việc quàn lý, diều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thế:

- Theo dõi, kiềm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoach SXKD của Cty.
- Kiểm tra tình hình thục hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Kiểm tra tinh hình hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc.
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính năm;

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tồng Giám Đốc trong hoạt động kiểm tra giám sát nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ. HĐQT, Ban điều hành và các phòng ban nghiệp vụ, đơn vị trục thuộc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công Ty.

## II. KÉT QUẢ HOẠT ĐỌ́NG CỦA BAN KIẺM SOÁT NĂM 2019

## 1. Đánh giá tình hình thục hiện NQ ĐHĐCĐ năm 2019

1.1 Tình hình thục hiện các chi tiêu chính:

| $\begin{gathered} \mathrm{ST} \\ \mathrm{~T} \end{gathered}$ | Nội dung | $\begin{gathered} \text { Đơn } \\ \mathbf{v i ̣ ~} \\ \text { tính } \end{gathered}$ | Năm 2019 |  | Thực hiện 2018 | Tỷ lệ |  |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
|  |  |  | NQ <br> ÐНÐСĐ | TH |  | $\begin{aligned} & \text { TH/NQ } \\ & \text { ĐHĐCĐ } \end{aligned}$ | TH $2019 / 2018$ |
| 1 | Tổng DT bán hàng \& CC dịch vụ | Triệu vnđ | 168.900 | 164.088,5 | 165.528 | 97,15\% | 99,13\% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế TNDN | Triệu vnd | 5.568 | 5.072,17 | 5.984,3 | 91,1\% | 85,8\% |

Nguyên nhân:
*/ Doanh thu giảm: Do cạnh tranh khốc liệt dẫn đến mất thị trường, khách hàng lấy hàng từ công ty khác. Khách hàng yêu cầu sản phẩm mới nhưng Cty không tìm dự̛̣c nguồn thay thé. Thắt chặt quản lý công nợ, không bán hàng cho đối tác khả năng tài chính kém. Mất khảch hàng do thay đổi nhà cung cấp.
*/ Lọi nhuận giảm:

- Chi phí khấu hao năm 2019 tăng để cho phù hợp với hoạt động sàn xuất kinh dounh
- Chi phí tiền thuê đất tại kho Đông Anh tăng gấp 2 lần
- Chi phí vè̀ PCCC và các chi phí khác tăng
1.2 Các nội dung khác vẫn được HDQTvà ban TGD Công ty tiếp tục chi đạp thực hiện.


## 2. Đánh giá công tác quản lý điều hành

### 2.1. Công tác quản lý của Hội đò̀ng quản trị

Nhân sur HĐQT:
HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023 có 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên trực tiếp tham gia điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

HĐQT thục hiện họp định kỳ để thống nhất chiến lự̛c định hướng phát triển và chi đạo công tác quản trị kịp thời phù hợp với thực tế. Ban hành nghị quyết, quyết nghị theo đúng thẩm quyền được quy định tại điều lệ của Cty. Các nghị quyết và quyết nghị của $\mathrm{H} Q \mathrm{Q}$ chủ yếu tập trung vào các nội dung:

- Bán cổ phiếu và phương án chào bán cồ phiếu cho cồ đông hiện hữu, tăng vốn điều lệ, đăng ký niêm yết cổ phiếu trên sàn HNX.
- Lấy ý kiến cồ đông bằng văn bản về việc thay đổi mục đích sử dụng vốn từ đọt chào báo cổ phiếu tăng vốn điều lệ, đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.
- Dự án đầu tư xây dựng văn phòng làm việc tại 473 phố Minh Khai, Quận HBT, Hà nội.
- Tìm đối tác chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của Công ty tại tinh Bình Dương.
- Đầu tư khu thương mại dịch vụ và văn phòng cho thuê tại 305 Lê Thánh Tông, phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, Hai Phòng.
- Về việc thu hồi công nợ, quy định hệ số tồn kho an toàn, đầy mạnh bán hàng tồn kho, rà soát cơ sở vật chất, nâng cấp kho bãi, lên phương án sửa chữa kho xuống cấp, trang bi các phương tiện PCCC cho kho bảo đàm an toàn, đáp ưng các yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước,

Các nghị quyết, quyết định của $\mathrm{H} D \mathrm{Q}$ đều được ban hành một cách hợ lệ và đúng thẩm quyên. Ban hành kịp thời, thề hiện tốt vai trò của H DQT và tạo điều kiện cho việc điều hành SXKD của ban TGĐ. HĐQT thường xuyên giám sát Ban điều hành trong việc triển khai và thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ và các nghị quyết, quyết định của $\mathrm{H} Q \mathrm{Q}$ T.

HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ luật doanh nghiệp, điều lệ tổ chức và hoạt động của Cty và nghị quyết đại hội đồng cổ đông. Thực hiện tốt chức năng quản trị, đảm bảo vai trò định hướng phát triển cho Cty. Các nội dung cuộc họp của HĐQT được thể hiện đầy đủ trong biên bản các cuộc họp.

### 2.2. Công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc (BTGD)

Ban TGĐ Cty luôn chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành hoạt động của Cty, tập trung nguồn lực để triển khai thực hiện NQ ĐHĐCĐ và các NQ , quyết nghị của $\mathrm{H} Ð \mathrm{Q}$.thường xuyên chủ động đề xuất , kiến nghị và báo cáo H ĐQT các vấn đề, nội dung công việc thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của $\mathrm{H} D \mathrm{Q}$. Trong điều kiện khó khăn của thị trường, ban điều hành đã đura
ra các $Q D$ điểu hành hơp lý, phủ hơp với biến động của thị truờng mang lại hiệu quả cho Cty. Tố chức tốt công tác quán trị doanh thu và chi phí, quản trị công nợ trèn toàn Cty.

Đến $31 / 12 / 2019$, BTGĐ có 02 thành viên và có một là thành viên HĐQT nên nắm bắt được đầy đủ chủ trương, định hướng của HĐQT; Chủ động trong việc triển khai thực hiện.

Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo đánh giá hoạt động của HDQT, TGĐ trong năm 2019 về các mặt của Cty, trong đó nêu rõ nhĩng khó khăn tác đọng trong năm, nhĩng kết quả, tién bó đạt được, đồng thời nêu rõ nhĩng vấn đề còn tồn tại chuta hoàn thành và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2020.

BKS cho rằng HĐQT Cty đã giám sát chặt chẽ hoạt động của BTGĐ Cty trong việc thưc hiện kế hoạch SXKD năm 2019 và lập kế hoạch SXKD năm 2020, công tác thu hồi công nơ, các công tác quản lý và các mặt hoạt động khác.

## 3. Thẩm định báo cáo

### 3.1. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh năm 2019

(Đơn vị: VNĐ)

| Một số chî tiẹu SXKD chính thưc hiện năm 2019 |  |
| :--- | ---: |
| Tổng doanh thu | 164.088 .479 .142 |
| Tổng chi phí | 159.016 .304 .759 |
| Tổng lợi nhuận trước thuế | 5.072 .174 .383 |
| Lợi nhuận sau thuế | $3.980 .986,542$ |
| Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 1.694 |

### 3.2. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2019

3.2.1. Về thục hiện chế độ kế toán và báo cáo tài chính

Ban kiểm soát thống nhất các nội dung báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Cty đã được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC. kết quả kiểm toán đã được xác nhận theo $\mathrm{B} / \mathrm{C}$ quyết toán số: 260220.28/BCTC.FIS2 ngày 26 tháng 02 năm 2020. Ý kiến của kiểm toán viên độc lập về B/C tài chính năm 2019 của Cty là ý kiến chấp nhận toàn phần. Báo cáo đã phản ánh hợp lý, trung thực, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2019 cũng như kết quȧ kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính
3.2.2. Tïnh hình tài chính cuảa Cty lai thòi diềm 31/12/2019

Tà san:

| Chitiẹı | Tệ(VND) |
| :---: | ---: |
| I - Tài sản ngắn hạn: | 50.013 .241 .966 |
| II -Tài sản dài hạn: | 19.255 .165 .749 |
| Tông tài sản | 69.268 .407 .715 |

Nguồn vốn:

| Chiliticu | Trỉn(MND) |
| :--- | ---: |
| I - Nợ phải trả | 41.130 .383 .964 |
| II - Vốn chủ sở hữu | 28.138 .023 .751 |
| Tô̂ng nguồn vốn | 69.268 .407 .715 |

Trong đó:
Vốn đầu tư chủ sở hữu: 23.504.000.000 VNÐ
Cổ đông (100\%): 23.504.000.000 VNĐ
Đến 31/12/2018 Cty còn 01 công ty con $100 \%$ vốn của Cty Mẹ:

+ Công ty CP Dầu nhờn CNLube Việt Nam (cũ là Cty TNHH XNK và TM miền Bắc): hoạt động trên lĩnh vục kinh doanh sản phẩm dầu mỡ nhờn dung môi, hóa chất và gỗ đỏ Doussie.

Do đặc điểm Cty kinh doanh thương mại cần nhiều vốn, nên ngoài nguồn vốn của các cổ đông, Cty phải đi vay các tổ chức, cá nhân để phục vụ hoạt động, cụ thể:

Đến 31/12/2019 vay và nợ ngắn hạn: 28.078 .802 .480 VND . Bằng $78,8 \%$ so với năm 2018.
Các khoản vay này đều nằm trong hạn thanh toán và đều có khà năng trà nợ $100 \%$.

- Về các khoản dự phòng:

Năm 2019 Cty không trích lập các khoản dự phòng về nợ phải thu khó đòi và giảm giá hàng tồn kho.

Dự phòng nợ phài thu khó đòi tại 31/12/2019 còn: 662.935.214 VNĐ
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho tại ngày $31 / 12 / 2019$ còn: 562.360 .800 VND

- Về công nợ:
+Công nợ bán hàng:
Tổng công nợ phài thu tại $31 / 12 / 2019$ : 18.817 .227 .102 VNO (bằng $89,52 \%$ so với thời điểm 31/12/2018). Nọ̣ phải thu 2019 giàm so với 2018 là do Cty sát sao trong việc thu hồi công nợ, quản trị công nợ tốt. Việc xác nhận công nợ tại 31/12/2019 đạt $100 \%$.

Công nợ kéo dadi và khó đòi: Năm 2019 không phát sinh thêm công nq̣ khó đơi.
Nọ khó đỏi đầu kỳ 01/1/2019 tồn: 695.002.125vnd. Trong năm đã thu được 46.000.000 VND. Còn tồn nọ xấu 31/12/2019: 649.002.125 VND.

- Về hàng tồn kho:

Tại ngày 31/12/2019 hàng tồn kho toàn Cty: 18.984.687.023 VND (bằng 78,4\% so đầu năm) Hàng tồn kho chậm luân chuyển, khó bán tồn 31/12/2019: 720.158.407 VND.

## III. KÉT LUẠ̇N VÀ KIÉN NGHỊ:

Năm hoạt động 2019, Cty cổ phần kho vận \& DVTM đã rất nỗ lực trong việc thực hiện các chỉ tiêu ĐHĐCĐ giao, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nghĩa vụ thuế với ngân sách nhà nước. Hoạt động tài chính lành mạnh, vốn đầu tư của các cổ đông được bảo toàn.

Để tiếp tục phục vụ kịp thời cho công tác quản lý, điều hành Cty, Ban kiểm soát kiến nghị một số việc sau:

- Tăng cường công tác quản trị và điều hành, tạo điều kiện để Cty phát triền ồn định, đạt và vượt các chi tiêu tài chính ĐHĐCĐ giao, đảm bảo lọi ích hợp pháp tối đa cho Cty và các cổ đông Cty.
- Đẩy mạnh mạng lưới tiêu thụ với thế mạnh thương hiệu VINATRANCO, củng cố tìm huóng đi thích hợp đề tăng doanh số bán hàng.
- Nghiên cứu, hoàn thiện hệ thống thủ tục bán hàng, cung cách phục vụ mang tính chuyên nghiệp để gia tăng giá trị thương hiệu, nâng cao uy tiń Cty giúp đẩy mạnh khà năng bán hàng của Cty.
- Tăng cuờng quản trị công nợ chú trọng đến công tác trích lập và xử lý các khoản công nợ phải thu khó đòi theo quy định hiện hành. Thực hiện tốt công tác quản trị chi phí và công nợ toàn Cty. Quản trị tớt dòng tiền để t tiét kiệm tối đa chi phí tài chính.
- Về hàng hoá: Hạn chế tồn kho để giàm thiểu rủi ro và chi phí. Trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho đúng chế độ quy định.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát đã được các thành viên BKS thông qua và nhất trí $100 \%$ tại cuộc họp ngày 15/4/2020. Trân trọng kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Một lần nữa Trân trọng cảm on./.

Nơi nhận: - nt

- Lưu BKS


## Thay mặt BKS Công ty

## Trưởng ban



Vũ Thị Thơm

## CÔNG TY CP KHO VẬN VÀ DỊCH VU THƯƠNG MẠI

 BÁO CÁO TÀ̀ CHÍNH TÓM TẤT NÂM 2019 ĐÃ ĐƯỢC KIÊM TOÁNA BANGCÂNONG TY YÉ TOALN
Donn vit tiền tế: VND B BẢNG KÉT QUẢ SẢN XUȦT KINH DOANH

| STT | Elvavin TAISAN | Số cuối năm | Số đầu năm | Chî tiêu | MS | Năm 2019 |
| :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: | :---: |
| I | TAI SAN NGAN HAN | 50,013,241,966 | 52,069,280,720 | 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 01 | 164,088,479,142 |
| 1 | Tiền va cack khoan tirơng duơng tiền | 2,403,353,456 | 4,818,437,655 | Các khoàn giàm trừ doanh thu |  |  |
| 2 |  | 2,403,353,456 | 4,818,437,65 | 2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 02 | 164,088,479,142 |
| 3 | Các khoản phải thu | 28,841,209,480 | 23,275,309,196 | 3. Gía vốn hàng bán | 03 | 123,509,312,643 |
| 4 | Dự phòng công nợ phải thu khó đòi | $(662,935,214)$ | $(662,935,214)$ | 4. Lọi nhận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ $\mathrm{MS}(02-03)$ | 04 | 40,579,166,499 |
| 5 | Hàng tồn kho | 18,984,687,023 | 24,216,856,529 | 5.Doanh thu hoạt đọng tài chính | 05 | 25,470,206 |
| 6 | Tài sản ngắn hạn khác | 446,927,221 | 421,612,554 | 6. Chi phi hoat động tài chính | 06 | 2,332,728,598 |
| II | TȦI SȦN DÁI HAN | 19,255,165,749 | 20,419,217,882 | trong đó: Chi phi lãi vay |  | 2,332,728,598 |
| 1 | Tài sản cố dịnh |  |  | 7. Chi phí bán hàng | 07 | 24,910,758,353 |
|  | Tài sàn cố định hữu hình | 11,167,121,275 | 11,978,975,787 | 8. Chi phí quản lý doanh nghiệp | 08 | 7,790,442,251 |
|  | - Nguyên giá | 31,428, 116,633 | 30,626,499,465 | 9. Lọi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 09 | 5,570,707,503 |
|  | - Giá trị hao mòn lũy kế(*) | (20,260,995,358) | $(18,647,523,678)$ | (MS 09=MS (04+05-06-07-8) |  |  |
|  | Tải sản cố định vô hình | 7,605,479,900 | 7,605,479,900 | 10. Thu nhập khác | 10 | 315,144 |
|  | - Nguyên giá | 7,771,979,900 | 7,771,979,900 | 11. Chi phí khác | 11 | 498,848,264 |
|  | - Giá trị hao mòn lũy kế(*) | $(166,500,000)$ | $(166,500,000)$ | 12. Lợi nhuận khác (MS 12 =MS (10-11) ) | 12 | $(498,533,120)$ |
| 2 | Chi phí xây dựng cơ bản dở dang |  |  | 13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (MS 13 =MS (9+12) | 13 | 5,072,174,383 |
| 3 | Các khoản đầu tư tài chính dài hạn |  |  | 14. Chi phí thuế TNDN hiện hành | 14 | 1,091,187,841 |
| 4 | Tài sản dài hạn khác | 482,564,574 | 834,762,195 | 15. Chi phí thuể TNDN hoãn lại | 15 |  |
|  | TÓNG CỘNG TÁI SÁN ( I + II) | 69,268,407,715 | 72,488,498,602 | 16. Lợi nhuận sau thuế MS 16=MS (13-14-15) | 16 | 3,980,986,542 |
| STT | NGUÓN VÓN | Số cuối năm | Số đầu năm | 8. Lãi cơ bán trên cổ phiếu |  | 16.94\% |
| III | NỢ PHȦI TRA | 41,130,383,964 | 44,095,100,955 | C CÁC CHí TIÊU KINH TÉ CƠ BÁN |  |  |
| 1 | vay và nơ ngắn hạn ngân hàng | 28,078,802,480 | 35,641,114,384 | Chỉ tiêu |  | Kỳ báo cáo |
| 2 | Phài trà khách hàng, CBCNV , phải trả khá | 13,051,581,484 | 8,453,986,571 | 1. Cơ cấu Tài sản |  |  |
| IV | VÓN CHỦ SỜ HỮU | 28,138,023,751 | 28,393,397,647 | Tài sȧn dài hạn/ Tông tài sȧn | \% | 27.8\% |
| 1 | Vốn chủ sở hữu | 28,138,023,751 | 28,393,397,647 | Tài sản ngắn hạn/ Tông tài sản | \% | 72.2\% |
|  | Vôn đầu tư của chủ sở hưu | 23,504,000,000 | 23,504,000,000 | 2. Cơ cấu nguồn vốn | \% |  |
|  | Thăng dư vốn cồ phấn |  |  | No phải trà/ Tổng nguồn vốn | \% | 59.4\% |
|  | Vốn khác của chủ sở hữu |  |  | Nguồn vốn chui sở hũu Tổng nguồn vốn | \% | 40.6\% |
|  | Chênh lệch đánh giá lại tài sán |  |  | 3. Khả năng thanh toán |  |  |
|  | Chênh lệch tẏ giá hối đoán |  |  | Khả năng thanh toán nhanh | Lần | 0.09 |
|  | Quỹ dẩu tur phát triến | 619,272,385 | 414,191,517 | Khả năng thanh toán hiện thờ | Lần | 1.22 |
|  | Quy̆ dự phỏng tài chính |  |  | 4. Tẏ suât lọi nhiụ̣̂n |  |  |
|  | 421 Lợi nhuận chura phân phối | 4,014,751,366 | 4,475,206,130 | Tẏ suất loi nhuận sau thuếl Tổng tài sản | \% | 5.75\% |
|  | 421 L Lơi nhuận chưa phân phối năm trướ | 33,764,824 | $(388,806,658)$ | Tyं siû́t lơi nhuận sau thuếl Doanh thu thuẩn | \% | 2.43\% |
|  | 421 b Lọi nhuận chưa phân phối kỳ này | 3,980,986,542 | 4,864,012,788 | Tÿ suất LNST/ Nguốn vốn đẩu tue chủ sở hĩu BQ | \% | 16.94\% |
|  | TÓNG CỌNG NGUÓN VÓN ( III + IV ) | 69,268,407,715 | 72,488,498,602 |  |  |  |

CONG TY CO PIIN KHO VAN
VA D|cII VUTHUONG MẠ
--...--000-.....
Só: 85 /2020/TT-DHDCD

CONG HOA XA HOI CHİ NGHIA VIET NAM
Dge lign-Toy do-Ilynh phace
-....-00(0)-.....
Ilì Nọ, ngiay oit Ihan: Oh nam 202ra

## Tờ Trìni

## Về việe phân phối lợi nhuînn năm 2019

## Kính gưir: Dại hội đồng cổ dông Công ty

Cân cứr Biều lệ tổ chức và họ̣t dộng cùn Công ty Có phẩn kho vận và Dịch vụ thưong mai.

Cân cứ báo cío tài chính tồng hợp Công ty cho kỳ hoạt động tì̛ ngảy 01/01/2019 dến ngày 31/12/2019 dã dược kiềm toán bởi công ty TNHH hãng kiểm toán AASC Viĉ̣t Nam.

Kinh trình Đṇi hội đồng cổ dông thông qua phương án phân phối lọ̣i nhuận và chia cổ tửc năm 2019 như sau:

| Chỉ tiêu | Số tiền( đồng) |
| :---: | ---: |
| 1.Ḷ̛i nhuận sau thuế: | 4.014 .751 .366 |
| 2.Lợi nhuận phân phối | 4.014 .751 .366 |
| - Thù lao HĐQT và BKS | 126.000 .000 |
| - Trích quỹ khen thưởng phúc lọi | 80.000 .000 |
| - Trích quỹ dự phòng tài chính | 106.871 .366 |
| - Chia cồ tức 15.75\% (trước thuế) | 3.701 .880 .000 |
| - Cổ tức trên cổ phiếu( trước thuế) | 1.575 |
| 3.Lợi nhuận để lại | 0 |

kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

## Noi nhîn:

- Nher kinh trinh:
- Lıru TCHC.


NGUYỄN VẠN XUÂN

CÔNG TY CÓ PHȦN KHO VẬN
VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI
------000------
Só: 86 /2020/TT-DHDCD

CỘNG HOẢ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIẸT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc
------000----.-
Hà Nội, ngày 0.2 tháng 06 năm 2020

TỜ TRİNH Thù lao Hội đồng quản trị và BKS năm 2020

## Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần kho vận và Dịch vụ thương mại.

Để đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm của Hội đồng quản trị và ban kiểm soát đối với việc điều hành và giám sát quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Kho vận và dịch vụ thương mại

Về chế độ làm việc của $\mathrm{HĐQT}$ và BKS : Hoạt động theo các quyền và nhiệm vụ như điều lệ Công ty CP kho vận và dịch vụ thương mại.

Hội đồng quản trị công ty CP kho vận và dịch vụ thương mại xây dựng mức thù lao năm 2020 như sau:

## I - Thù lao của Hội đồng quản trị:

- Thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị là: 2.500.000 đồng
- Thù lao thanh viên HĐQT là: 2.000.000 đồng


## II -Thu lao của Ban kiểm soát:

- Thù lao Trưởng ban KS là: 2.000.000 đồng
- Thù lao kiểm soát viên là: 1.000 .000 đồng

Chế độ thù lao Hội đồng quản trị và ban kiểm soát được xem xét tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Trên đây là tờ trình về chế độ thù lao Hội đồng quản trị và ban kiểm soát năm 2020. kinh trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

## Nơi nhân:

- Nher kính trinh;
- Luru TCHC.


NGUYỂN VẠN XUÂN

CÔNG TY CÓ PHẢN KHO VẬN
VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI
------000------
Só: 87 /2020/TT-DHDCD

CONG HOȦ XÃ HOI CHỦ NGHĨA VIET NAM
Dộc lập-Tự do-Hạnh phúc
------000------
Hà Nọi, ngày Q2 tháng 06 năm 2020

## TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chộn công ty kiểm toán Báo cáo tài chinh năm 2020

## Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hôi nước CHXHCN Việt Nam khóa 13 ban hành, có hiệu lụcc tì ngày 01/7/2016;
- Căn cú Thông tu 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chưng;
- Căn cú Điều lệ của Công ty Cổ phần kho vận và Dịch vụ thương mại.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC) là đơn vị đã thực hiện kiểm toán báo cáo năm tài chính 2019 và năm trước. Vì vậy, nếu chọn AASC thì Công ty CP kho vận và dịch vụ thương mại sẽ có lợi thế về mặt thời gian do không phải thực hiện các thủ tục kiểm thử và trình bày lại số đầu kỳ.

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính và Báo cáo tỷ lệ An toàn tài chính trong năm tài chính 2020 cho Công ty CP kho vận và dịch vụ thương mại.

Trường hợp không thương lượng được với AASC thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được phép lựa chọn Công ty Kiểm toán khác phù hợp có tên trong danh sách được kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của UBCKNN.

Trân trọng kính trình!

## Noi nhân:

- Nhie kính trình;
- Luru TCHC.


CHỦ TịCH HDQT
Nguyỗn Van Oruân

CÔNG TY CP KHO VẬN VȦ DVTM
VINATRANCO
Số: ...88. /2020/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ̉ NGHĨA VIÉT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày OLL thángO6 năm 2020

## TỜ TRİNH

## V/v: Chào bán cổ phiếu tăng vốn Điều u lệ

## Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Kho vận và DVTM

- Căn cứ theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ theo Luật Chứng khoán số 70/2006/QH 11 ngày 29/06/2006;
- Căn cứ theo Luật Chứng khoán số 62/2010/QH 12 ngày 24/11/2010 về việc sưa đổí, bổ sung một số điều của Luật Chưnng khoán;
- Căn cú theo Nghi định số 58/2012/ND - CP ngày 20/07/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chíng khoán và Luật sỉ̛a đối, bổ sung một số điều của Luật Chíng khoán;
- Căn cúr theo Nghị định 60/2015/ND - CP của Chinh phủ ngày 26/06/2015 về việc sưa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chíng khoán và Luật sỉ̛a đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ theo Điều lệ tổ chíc và hoạt ậ̂ng của Công ty Cổ phần Kho vận và Dịch vụ thuoong mai (VINATRANCO).

Để đảm bảo nguồn vốn phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty, Công ty cần bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị Công ty ( HDQT ) kính trình cổ đông biểu quyết thông qua Phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn Điều lệ trong năm 2020 (Phurơng án phát hành đỉnh kèm).

## Trân trọng ./.

## TM. HỘI ĐÔNG QUẢN TRI

## Nơi nhân:

- Có đông công ty;
- Luvu VT, $H \oplus Q T, B K S$.


Nguyễn Vạn Xuân

# PHU'ƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIÉU TĂNG VÓN ĐIẺU LẸ 

(Kèm theo Tờ trình số 88/2020/TTr-HDQT ngày OL106/2020)

## CĂN CỨ PHÁP LÝ CHO VIẸ́C PHÁT HÀNH CÓ PHIÉU

- Căn cứ theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ theo Luật Chứng khoán số 70/2006/QH 11 ngày 29/06/2006;
- Căn cứ theo Luật Chứng khoán số $62 / 2010 / \mathrm{QH} 12$ ngày $24 / 11 / 2010$ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ theo Nghị định số $58 / 2012 / \mathrm{ND}-\mathrm{CP}$ ngày 20/07/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đồi, bồ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ theo Nghị định 60/2015/NĐ - CP của Chính phủ ngày 26/06/2015 về việc sửa đồi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ thông tư 162/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 26/10/2015 về hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đồi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cồ phần Kho vận và Dịch vụ thương mại (VINATRANCO);
- Căn cứ vào kế hoạch đầu tư và kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2020-2021 của Công ty Cổ phần Kho vận và Dịch vụ thương mại (VINATRANCO).


## I. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH

Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.
Giảm tỷ trọng nợ trong cơ cấu nguồn vốn

## II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHẦN TĂNG VÓN ĐIÈU LẸ

1. Thông tin chung

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Kho vận và Dịch vụ thương mại
- Loại chứng khoán phát hành:
- Mệnh giá:
- Vốn điều lệ hiện tại:

Cổ phiếu phồ thông
10.000 (Mrrời nghin) đồng/cổ phần
23.504.000.000 đồng (Hai muooi ba tỷ, năm trăm lė bốn triệu đồng chẵn)
2. Tổng số lự̛̣ng cổ phần phát hành

- Tồng số lượng cồ phiếu phát 1.249 .600 cổ phiếu (Một triệu hai trăm bốn mươi hành: chín nghìn sáu trăm cồ phiếu)


## Trong đó:

+ Phát hành cổ phiếu cho cồ Tỷ lệ $2: 1$ (mỗi cổ đông sở hữu 1 cồ phần sẽ được đông hiện hữu: 1.175 .200 cổ hường 1 quyền, 2 quyền được mua 1 cổ phần mới) phần
+ Phát hành cho cán bộ, công 74.400 cổ phần nhân viên
- Vốn điều lệ tăng thêm: $\quad 12.496 .000 .000$ (Mười hai tỷ bốn trăm chín mươi sáu triệu) đồng
- Vốn điều lệ sau phát hành: $\quad 36.000 .000 .000$ (Ba mırơi sáu tý) đồng


## 3. Đối tượng chào bán

+ Cổ đông hiện hữu theo danh sách cồ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông được quyền mua cồ phần;
+ Cán bộ, công nhân viên do HĐQT lụa chọn
+ Số lượng cổ phiếu phát hành cho nhà đầu tư nước ngoài: Công ty cam kết số lượng cổ phần chào bán cho nhà đầu tư nước ngoài trong đợt chào bán cổ phần này và số lương cổ phần nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài sau khi kết thúc đọt chào bán đảm bảo đáp ứng tỳ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật hiện hành


## 4. Tỷ lệ thực hiện quyền

- Cồ phần được phân phối cho cán bộ, công nhân viên là 74.400 cổ phần sẽ do HĐQT lụa chọn.
- Cổ phần được phân phối cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thục hiện quyền.
+ Quyền mua cổ phần: 2:1 nghĩa là mỗi cổ đông sở hữu 1 cổ phần sẽ được hường 1 quyền, 2 quyền sẽ được mua 1 cổ phần mới.
+ Quyền mua cổ phần sẽ được phân phối theo danh sách người sở hữu cổ phần tại ngày chốt danh sách phân bổ quyền mua.
+ Xử lý số cổ phiếu lė hoặc còn dư do cổ đông hiện hữu không đặt mua hết (nếu có): Khi chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỳ lệ thục hiện quyền, số cổ phần mà cồ đông hiện hữu được mua sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, phần cổ phần lė thập phân (nếu có) sẽ được làm tròn xuống thành 0 cổ phần. Số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống hàng đơn vị và số cổ phần còn dư do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết và số cổ phần còn dư chưa được chào bán do các nguyên nhân khác (nếu có) sẽ được cộng dồn và được ủy quyền cho HĐQT tiếp tục chào bán cho các đối tượng khác do $\mathrm{H} Ð \mathrm{Q} T$ lụa chọn với mức giá chào bán
không thấp hơn giá chào bán cho các cổ đông hiện hữu và đảm bảo một nhà đầu tư được mua thấp hơn 235.040 cổ phần (tương đương $10 \%$ vốn Điều lệ Công ty). Số cổ phần này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng một ( 01 ) năm kể từ ngày kết thúc đọt chào bán. Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu này được hủy và $\mathrm{H} Q \mathrm{Q} T$ ra quyết định kết thúc đột chào bán. Hội đồng quản trị cam kết việc phân phối cổ phiếu không chào bán hết cho các cồ đông hiện hữu đáp ưng quy định tại Khoản 07 Điều 1 Nghị định số 60/2015/ND-CP ngày 26/06/2015 của Chinh phu̇.
Ví du: Cổ đông A có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông ảurơc quyền mua cổ phần sở hữu 505 cổ phần, với tỷ lệ thụcc hiện quyền mua là $2: 1$, số cổ phần mới mà Cồ đông $A$ ãrơoc quyền mua là $505^{*} 1: 2=252,5$ cồ phần. Theo nguyên tắc làm tròn, Cổ đông A sẽ đurợc mua 252 cồ phần, 0,5 cổ phần lè sẽ được HĐQT tống hơp lai và chào bán cho các a̛ối turọng khác.


## 5. Giá chào bán dự kiến

Giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phần, được xác định trên cơ sở so sánh với giá trị sổ sách khi thực hiện chào bán.
Tại thời điểm 31/12/2018, giá trị sổ sách 01 cổ phần là: 12.080 đồng/cổ phần.
Tại thời điềm 31/12/2019, giá trị sổ sách 01 cổ phần là: 11.900 đồng/cổ phần.
Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cồ đông quyết định mức giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phần nhằm tăng khả năng thành công của đọt chào bán.
Tồng số tiền dự kiến thu được từ đọt chào bán dự kiến là: 12.496.000.000 (Muời hai tỷ bốn trăm chin murơi sáu triệu) đồng
6. Phương thức phân phối

- Đối với các cồ đông đã lưu ký: phân phối thông qua các thành viên lưu ký nơi cổ đông mờ tài khoản giao dịch chứng khoán;
- Đối với các cổ đông chưa lưu ký: phân phối tại trụ sở Công ty

7. Thời gian phân phối

Cổ phần chào bán sẽ được phân phối trong vòng 90 ngày kể từ ngày CTCP Kho vận và Dịch vụ thương mại nhận được Giấy chứng nhận Đăng ký chào bán của UBCKNN. Dự kiến trong quý III, hoặc quý IV năm 2020, sau khi có giấy chứng nhận chào bán của UBCKNN.

## 8. Phương thức thực hiện quyền

Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: 1.175 .200 cổ phần theo tỳ lệ 2:1

## * Nguyên tắc

- Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng theo tỷ lệ thục hiệnn quyền là $2: 1$ (mỗi cổ đông sở hữu 1 cổ phần sẽ được hương 1 quyền, 2 quyền được mua 1 cổ phần mới).
- Thời hạn đăng ký và nộp tiển mua cố phần phát hảnh thêm cho cố dông hiç̂n hữu theo quy dịnh tối thiểu là 20 ngày. Công ty sẽ căn cứ vào thời gian cấp phép cuia UBCKNN để công bố chính thức thời hạn đăng ký mua và nộp tiển mua cố phần.
- Cổ đông hiệ̣n hữu dược chuyê̂n nhượng quyền mua 01 lần duy nhất cho các đới tượng khác trong thời gian đăng ký mua cố phần.
- Phương án xử lý số cổ phần lẻ và cổ phần không được mua hết: Số lượng cổ phần dôi ra do làm tròn và số lương cồ phần do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết sẽ dược ùy quyền cho HDQT phân phối cho các đối tượng khác do HDQT lura chọn theo giá không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu và đảm bảo I nhà đầu tư được mua thấp hơn 235.0400 cố phần (tương đương $10 \%$ vốn điều lệ Công ty). Số cồ phần này bị hạn chế chuyển nhương 1 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.


## ※ Thü tục đŭng ký, nộp tiè̀n và cluuyển giao cổ phiếu

## Bước 1: Xác định danh sách cổ đông dược quyền mua cổ phiếu

Công ty sẽ xác định ngày chốt danh sách cổ đông để tổng hợp danh sách cổ đông có quyền mua thêm cồ phiếu mới.

## Bước 2: Thực hiện quyền mua cổ phiếu

- Công ty phối hợp với tồ chức tư vấn có trách nhiệm thông báo phân bổ quyền trực tiếp đến từng cổ đông.
- Các cổ đông sẽ đăng ký thục hiện quyền mua cổ phiếu mới phát hành theo tỷ lệ được mua đã quy định trong thời hạn được thông báo. Các cổ đông sẽ đăng ký thực hiện quyền và nộp tiền tại trụ sở Công ty.
- Trong thời hạn đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu được thông báo, cổ đông sở hữu quyền mua được phép chuyển nhượng quyền nếu có yêu cầu. Cổ đông tự tìm đối tác, trực tiếp thỏa thuận mức giá chuyển nhượng. Việc chuyền nhượng dược thực hiện tại Công ty Cổ phần Kho vận và Dịch vụ thương mại.
- Người sở hữu quyền mua có quyền từ chối mua toàn bộ hoặc một phần số lượng cổ phần chào bán theo quyền mua trong thời gian thực hiện quyền. Kết thúc thời gian thực hiện quyền, các quyền mua không được thực hiện sẽ đương nhiên hết hiệu lực, cố đông sờ hữu quyền mua đó sẽ không nhận được bất cứ sự đền bù nào từ phía Công ty.


## Bước 3: Phân phối chứng khoán

- Cổ phiếu được phân phối trực tiếp tại trụ sở Công ty Cổ phần Kho vận và Dịch vụ thương mại


## Bước 4: Tổng kết chào bán và đăng ký niêm yết

- Kết thúc việc phân phối cổ phần, Công ty sẽ gưii Báo cáo kết quả chào bán cho UBCKNN.
- Sau khi nhị̂n dược chấp thuận kết quả chào bán, Công ty sẽ tiến hành các thủ tục đăng ký luru ký và dăng ký niêm yết trên thị trường chứng khoán có tổ chức trong thời hạn 1 năm kể từ khi hoàn hành dợt chào bán.


## III. Phương án sử dụng số tiển thu dược từ dợt chào bán

- Tổng số tiển dự kiến thu dược từ đợt chào bán dự kiến là: 12.496.000.000 (Mười hai tỵ bốn trăm chín murơi sáu triệu) dồng.
- Số tiền thu dược từ dợt chào bán dược dùng để:

| STT | Nội dung | Số tiền |
| :--- | :--- | ---: |
| 1 | Trả ng Ngân hàng | 10.000 .000 .000 đồng |
| 2 | Bổ sung vốn cho kinh doanh | 2.496 .000 .000 đồng |
| Tổng cộng |  | 12.496 .000 .000 đồng |

- Ủ̉y quyền cho HĐQT có thể thay đổi kế hoạch sử dụng nguồn vốn sao cho phủ hợp với tình hình tài chính của Công ty, mang lại lợi nhuận tối ưu cho Công ty.
IV. Thời điểm dự kiến thực hiện việc chào bán cổ phần để tăng vốn điểu lệ
- Thời gian phát hành dự kiến: Quý 3 hoặc Quý 4 năm 2020 sau khi có giấy chứng nhận chào bán của UBCKNN.
- Vốn điều lệ sau khi hoàn thành đọt phát hành dự kiến là: 36.000 .000 .000 đồng (Ba mươi sáu tỳ đồng)


## V. Ủy quyền cho HĐQT

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định:

- Lựa chọn thời diểm phát hành trong Quý 3 hoặc Quý 4 năm 2020 sau khi có giẩes chứng nhận chào bán của UBCKNN; Thục hiện các thủ tục phát hành theo đự̛̃g các quy định của pháp luật;
- Quyết định bổ sung, hoàn chình và quy dịnh chi tiết nội dung phượng án phát hành và/hoặc sửa đổi bổ sung phương án phát hành khi cần thiết để đảm bảo đọt phát hành được thành công;
- Cân đối và sử dụng vốn phủ hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn và lọi ích của các cổ đông;
- Xử lý số cổ phần dôi dư trong trường hợp các cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết số cổ phần phát hành thêm và số cổ phần còn dư do làm tròn nếu có. Thực hiện phân phối số cồ phần đó cho nhà đầu tư khác có nhu cầu đảm bảo phân phối theo cách thức hợp lý với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu đã được thông qua.
- Xây dựng phương án xử lý trong trường hợp chào bán không thu đủ số tiền như dự kiến.
- Thực hiện các thủ tục Kiểm toán vốn; Thay đổi đăng ký kinh doanh, sửa dổi điều lệ với só vốn diều lệ mới tăng thêm;
- Thực hiện các thủ tục đăng ký cổ phiếu trên Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Đăng ký niêm yết trên thị trường chứng khoán có tồ chức đối với số cổ phần lưu hành.

Công ty Cổ phần Kho vận và Dịch vụ thương mại cam kết dưa cồ phần vào giao dịch trên thị trường chứng khoán có tổ chức trong thời hạn một năm, kề từ ngày kết thúc đột chào bán.
Rất mong ĐH円CĐ xem xét phê duyệt.

## Trân trọng cảm ơn!



CÔNG TY CÓ PHẢN KHO VẬN VÀ DỊCH VU̧ THƯƠNG MẠI
------000------
Số: 89 /2020/TT-ĐHDCD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIẸ́T NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc
------o00------
Hà Nội, ngày QLtháng 06 năm 2020

## TỜ TRİNH

Về việc bầu bổ sung thành viên hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023
Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa 13 ban hành, có hiệu lực từ ngày 01/7/2016 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Căn cú Điều lệ tổ chức và họat động của Công ty Cổ phần kho vận và Dịch vụ thương mại.

Hội đồng quản trị trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua việc bầu bồ sung 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023

Trân trọng kính trình.

## Nơi nhiân:

- Nher kinh trinh,
- Luи TCHC.


